

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HS-ST

Ngày: 07-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Đồi

Bà Phạm Thị Bích Lệ

-Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Thanh T (Tên gọi khác: E), sinh ngày 27/7/1996 tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố LT, thị trấn LS, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Đức Tr (chết) và bà Nguyễn Thị Phương Đ, sinh năm 1966; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 21/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 18 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt; tiền sự: không; nhân thân của bị cáo: Ngày 18/7/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/5/2015; bị tạm giữ từ ngày 25/10/2017 đến 03/11/2017 chuyển tạm giam; có mặt.

-Bị hại: Chị Bùi Thị Kim Tr, sinh năm 1996. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố LT, thị trấn LS, Bắc Bình, Bình Thuận.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Lê Văn H, sinh năm 1990; nơi cư trú: khu phố LT, thị trấn LS, huyện B, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

2. Lê Văn L, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khu phố LT, thị trấn LS, huyện B, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

-Người tham gia tố tụng khác:

*Người làm chứng: Ngô Văn H1, sinh năm 1992; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 24 tháng 10 năm 2017, Võ Thanh T (E) đi đến nhà Ngô Văn H1 (N A) chơi. Đến 21 giờ cùng ngày thì có Lê Văn H (B), Lê Văn L (Xin) đến chơi và tất cả cùng ngủ lại tại nhà Ngô Văn H1. Khoảng hơn 00 giờ, ngày 25 tháng 10 năm 2017, Võ Thanh T thức dậy đi bộ đến chợ LS tìm tài sản trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. Võ Thanh T đi quanh khu vực chợ và thấy ki ốt của chị Bùi Thị Kim Tr có khóa bằng ổ khóa nhỏ, khoen cửa mỏng nên dùng tay giật mạnh làm khoen cửa bung ra, T vào trong ki ốt nhìn thấy nhiều sọt nhựa (khay nhựa) đựng trứng gà nên lấy một khay trứng mang về nhà H1. Ngô Văn H1 thấy T đem trứng gà vào nhà nên T rủ H1 ra chợ trộm trứng gà, H1 đồng ý và cùng T đi đến chỗ ki ốt của chị Trân tại chợ LS. T và H1, mỗi người mang một khay đựng trứng gà về lại nhà H1. Lúc này, Lê Văn L và Lê Văn H đã thức dậy thấy T và H1 mang trứng gà vào nhà thì Lê Văn H hỏi “trứng gà trộm ở đâu, còn không?”, T nói còn và rủ Lê Văn L và Lê Văn H cùng đi ra lại chợ LS còn Ngô Văn H1 ở lại nhà và tiếp tục đi ngủ. Đến ki ốt của chị Trân, Võ Thanh T, Lê Văn L và Lê Văn H, mỗi người lấy một khay trứng gà, Võ Thanh T mang trứng gà về lại nhà của Ngô Văn H1, Lê Văn H và Lê Văn L mang trứng gà đi ra hướng sân bóng phía sau chợ cất giấu trong bụi cây. Sau đó, H và L quay lại nhà của Ngô Văn H1 tiếp tục ngủ cùng T và H1.

Đến sáng ngày 25 tháng 10 năm 2017, chị Bùi Thị Kim Tr đến chợ thì phát hiện bị mất trộm 06 sọt đựng 1.800 trứng gà (mỗi sọt đựng 300 trứng gà) nên báo mất tại Công an thị trấn Lương Sơn. Qua rà soát, Công an thị trấn Lương Sơn yêu cầu các đối tượng đến làm việc và thu giữ tại nhà Ngô Văn H1 04 sọt nhựa với số lượng 1.200 trứng gà, thu giữ tại sân bóng phía sau chợ 01 sọt nhựa đựng trứng gà với số lượng 218 trứng gà. Còn lại 319 trứng gà cùng 01 sọt nhựa đựng trứng không thu giữ được.

Kết luận định giá tài sản số 59/2017/HĐĐG-TTHS ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Bình, xác định: 1.800 trứng gà có giá trị là 3.006.000 đồng và 06 sọt nhựa đựng trứng gà có giá trị

là 240.000 đồng, tổng cộng là 3.246.000 đồng (*Ba triệu hai trăm bốn mươi sáu triệu đồng*).

Ngô Văn H1, Lê Văn H và Lê Văn L không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, tuy có tham gia trộm cắp tài sản cùng với Võ Thanh T, nhưng giá trị tài sản của lần H1, H và L tham gia trộm cắp với T chưa đủ định lượng cấu thành tội: Trộm cắp tài sản, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình không xử lý hình sự đối với Ngô Văn H1, Lê Văn H và Lê Văn L mà có công văn đề nghị Công an thị trấn Lương Sơn xem xét xử lý hành chính H1, H và L là đúng quy định của pháp luật.

Về tang, vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ và giao trả lại cho người bị hại Bùi Thị Kim Tr 05 sọt nhựa đựng trứng gà và 1.481 trứng gà.

Về phần dân sự: Chị Bùi Thị Kim Tr yêu cầu T, H và L bồi thường 01 sọt nhựa và 319 trứng gà với số tiền 572.000 đồng (Năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Tại Bản Cáo trạng số 04/QĐ/KSĐT/VKS-HS, ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố Võ Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan.

Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt của người bị hại Bùi Thị Kim Tr, chị Tr không yêu cầu Võ Thanh T, Lê Văn H và Lê Văn L liên đới bồi thường số tiền 572.000 đồng (Năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Võ Thanh T từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo Võ Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Thanh T không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Thanh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Vào khoảng 00 giờ ngày 25 tháng 10 năm 2017, bị cáo Võ Thanh T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo Võ Thanh T đi đến chợ LS tìm tài sản, đến ki ốt của chị Bùi Thị Kim Tr thấy cửa ki ốt có khóa bằng ổ khóa nhỏ, khoen cửa mỏng nên dùng tay giật mạnh làm khoen cửa bung ra, bị cáo đi vào trong ki ốt lấy trộm một khay nhựa có 300 trứng gà đem về nhà Ngô Văn H1. Về đến nhà H1, bị cáo thấy H1 nên rủ H1 đi cùng bị cáo ra đến ki ốt của chị Trần tiếp tục lấy trộm hai khay nhựa có 600 trứng gà mang về nhà H1. Lúc này, bị cáo thấy Lê Văn L và Lê Văn H thức dậy nên bị cáo lại tiếp tục rủ Lê Văn L và Lê Văn H cùng bị cáo đi đến ki ốt chị Trần lấy trộm ba khay nhựa đựng 900 trứng gà. Bị cáo mang một khay trứng về nhà H1 còn Lê Văn L và Lê Văn H mang trứng vừa trộm được đến sân bóng phía sau chợ cất giấu. Sáng cùng ngày, chị Trần phát hiện ki ốt của mình bị trộm lấy cắp tài sản nên báo Công an, tiến hành rà soát Công an thu giữ được 05 khay nhựa cùng với số lượng 1.481 trứng gà giao trả lại cho chị Bùi Thị Kim Tr, còn một khay nhựa cùng với 319 trứng gà không thu giữ được. Tài sản chị Trần bị mất trộm được định giá là 3.246.000 đồng (Ba triệu hai trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

[3] Bị cáo Võ Thanh T thực hiện hành vi lấy trộm tài sản nhiều lần, liên tục tại ki ốt của chị Bùi Thị Kim Tr có tổng giá trị bị thiệt hại là 3.246.000 đồng (*Ba triệu hai trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*) đã đủ định lượng để truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Võ Thanh T là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên nhận thức được hành vi lén lút trộm cắp tài sản là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại nhưng do bị cáo nghiện ma túy, lười biếng, muốn có tiền để tiêu xài cho cá nhân mà không phải lao động nên đã thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo

là trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho những người xung quanh. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi của bị cáo gây ra.

[5] Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Thanh T thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn và đã được thu hồi giao trả cho người bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sẽ được áp dụng cho bị cáo. Ngày 21/9/2016, bị cáo bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 15/9/2017, chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 mà bị cáo phải chịu. Xét về nhân thân bị cáo: Qua nhiều lần cải tạo để giáo dục nhưng bị cáo không rèn luyện, không tu dưỡng bản thân để trở thành công dân tốt mà lại liên tục chiếm đoạt tài sản của người khác bất hợp pháp. Vì vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và tiếp tục giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Đối với Ngô Văn H1, Lê Văn H và Lê Văn L tuy có tham gia trộm cắp tài sản cùng với bị cáo Võ Thanh T, nhưng do những người này không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản và giá trị tài sản trộm cắp lần này của H1, H và L chưa đủ định lượng cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, nên không xử lý hình sự đối với Ngô Văn H1, Lê Văn H và Lê Văn L là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Bị cáo Võ Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thanh T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thanh T **15 (Mười lăm) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 10 năm 2017.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/02/2018). Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Văn L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, NCQL, NVLQ;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CQ CSĐT công an huyện Bắc Bình;
- CQ THAHS công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Thu Huyền